

Bản án số: 86/2024/HSST
Ngày: 12-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 01/4/2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T, sinh năm 1988, tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã A, huyện C, tỉnh T; tạm trú: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Huỳnh Văn Hoàng E và bà Lê Thị Cẩm L; tiền sự: Không; tiền án: Bị TAND tỉnh Bình Dương xét xử về tội “Hiếp dâm trẻ em” tại Bản án số 67/2013/HS-ST ngày 25/7/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2022, đã chấp hành xong án phí và bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Ngày 11/9/2023, bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Thường trú: Số 3/65, L, phường M, quận N, thành phố H.

Tạm trú: Nhà trọ N, phòng 01, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Thanh Trà E1, sinh năm 1992; địa chỉ: Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã A, huyện C, tỉnh T; chỗ ở: Nhà trọ N, phòng 01, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh B (có mặt).

Người làm chứng:

1. Huỳnh Thị Diễm M, vắng mặt.
2. Lê Thị T, vắng mặt.
3. Huỳnh Văn Hoàng E, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh T và Nguyễn Văn S cùng ở trọ tại nhà trọ N, thuộc khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh B. T sống cùng với em trai là Huỳnh Thanh Trà E1 và cha ruột là ông Huỳnh Văn Hoàng E tại ki ốt phía trước, còn S ở phòng trọ số 1 nhà trọ Nam Vương.

Sáng ngày 30/01/2023, S ngồi uống rượu cùng với bạn gái là Lê Thị T2 trong phòng số 01 thì thấy ông Hoàng E đi ngang qua, nên S mời vào ngồi uống rượu cùng. Khoảng 10 phút sau, S chửi và đuổi ông Hoàng E ra khỏi phòng vì S cho rằng ông Hoàng E có thái độ không đúng với T2. Lúc này, chị Huỳnh Thị Diễm M là vợ của Trà E1 nghe S chửi ông Hoàng E, nên điện thoại cho Trà E1 nói sự việc. Khoảng 11 giờ 25 phút cùng ngày, T và Trà E1 đến trước phòng trọ của S hỏi lý do tại sao chửi ông Hoàng E, thì S đi ra chửi rồi lấy 01 cây kéo bằng kim loại, màu xám đen, dài 20cm cầm trên tay phải đi ra đánh T và Trà E1.

Thấy vậy, T và Trà E1 bỏ chạy về phía ki ốt của mình thì S cầm kéo chạy đuổi theo. Khi T và Trà E1 chạy đến trước hiên ki ốt thì S đuổi kịp, S cầm kéo đâm về phía Trà E1 thì Trà E1 lách người tránh nhưng bị kéo đâm sượt qua ngực, làm Trà E1 trượt chân ngã xuống nền hiên ki ốt. Lúc này, T đang đứng phía sau Trà E1 thấy vậy liền nhặt 01 con dao dài 43 cm, lưỡi bằng kim loại dài 30 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm, để ở hiên ki ốt cầm trên tay phải xông đến chém S. S giơ tay trái lên đỡ và dùng tay phải cầm kéo đâm về phía T nhưng không trúng mà bị T chém nhiều nhát trúng vào phần mũi - môi và cổ tay trái làm chảy máu. Thấy S bị chém trúng và chảy máu, T rút dao rồi cùng với Trà E1 đưa S đến bệnh viện điều trị.

Ngày 02/02/2023, Nguyễn Văn S đến Công an phường T trình báo sự việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Công an thị xã Bến Cát thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 kéo bằng kim loại, màu xám đen, dài 20 cm; 01 dao dài 43 cm, lưỡi bằng kim loại dài 30 cm, cán bằng gỗ dài 13 cm.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 148/2023/GDPY ngày 14/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương đã kết luận:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Văn S là 33%, theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y Tế ban hành ngày 28/8/2019.

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương cánh mũi trái – môi trên: Chiều chệch xuống khoảng 45^0 từ trái sang phải, hướng từ trước ra sau, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra; Vết thương mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái, hình vòng cung: Bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra; Vết thương mặt trước cổ tay trái: Bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 624/2023/GĐPY ngày 02/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Huỳnh Thanh Trà E1 là 00%, theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y Tế ban hành ngày 28/8/2019.

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/10/2023, Huỳnh Thanh Trà E1 đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn S số tiền 25.000.000 đồng. S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Huỳnh Thanh T.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSBC ngày 01/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* *Tại phiên tòa:*

- Kiểm sát viên đại diện VKSND thị xã Bến Cát trong phần luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận tiền bồi thường 25.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 kéo, 01 dao (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài S lập ngày 11/4/2024).

- Bị cáo tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn Trà E1 không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với kết luận Giám định pháp y về thương tích đối với bị hại. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, tại hiện ki ốt nhà trọ N, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh B do bức xúc việc ông Nguyễn Văn S có hành vi chửi ông Huỳnh Văn Hoàng E (cha của bị cáo) nên bị cáo cùng em trai đến gặp ông S để hỏi lý do thì ông S cầm 01 cây kéo đuôi theo và đâm sượt qua ngực của Trà E1. Bị cáo T lấy 01 con dao dài 43 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30 cm, cán bằng gỗ chém vào vùng phần mũi, môi và cổ tay trái của ông S, tỷ lệ tổn thương cơ thể do tương tích gây nên của bị hại S là 33%. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 95/CT-VKSBC ngày 01/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ.

Về nhận thức bị cáo biết hành vi cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại bất chấp hậu quả xảy ra, gây mất trật tự an toàn tại địa phương. Bị cáo có tiền án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện bản chất xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ để cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại có một phần lỗi. Do vậy, bị cáo được

HĐXX cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo tái phạm nguy hiểm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tội danh, xử lý vật chứng là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Thanh T là có phần nghiêm khắc, nên HĐXX xử phạt thấp hơn mức đề nghị.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy đối với 01 kéo bằng kim loại và 01 dao.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 25.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Đối với hành vi của ông Nguyễn Văn S cầm kéo đâm Huỳnh Thanh Trà E1, nhưng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0% nên không bị xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 kéo bằng kim loại, màu xám đen, dài 20 cm;

+ 01 dao dài 43cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm, cán bằng gỗ dài 13cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài S ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát và Công an thị xã Bến Cát).

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, nên không xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2024).

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Phước Thành

